

## Lễ giỗ xương cốt *Patrip talang* ភ្នំព្រឹត្តិ ភាសា

- Mục đích : Cúng giỗ đầu tiên cho người chết sau khi thiêu lấy xương trắng 9 miếng cho vào hộp *klaong* ក្លាង ក្លាង trong nghi lễ làm đám tang thiêu . Lễ giỗ này là một nghi thức trong đám tang thiêu có cốt và đám tang thiêu không cốt.

- Thời gian và vào lúc : Lễ với thời gian 1 tiếng đồng hồ sau khi thiêu lấy 9 miếng xương cho vào hộp *klaong* ក្លាង ក្លាង trong ngày thiêu.

- Địa điểm : Trong rạp lễ tại chỗ thiêu.

- Chức sắc chủ lễ : Là thầy pasaih chủ lễ cho ăn *pasaih pahuak* បាសៃហុក បាសៃហុក ,

- Chức sắc đồng hành lễ: Ông thầy pasaih thợ *pasaih ragei* បាសៃរ៉ៃ បាសៃរ៉ៃ,

- Gia cầm : Với 1 con gà *manuk* ម៉ានុក ,

- Các món ăn : 1 hộp cơm *lisei hop* លីសៃ អុប អុប - 1 con gà nguyên *manuk drei* ម៉ានុក ទ្រៃ ទ្រៃ là chính và các món ăn gồm : Cá kho *ikan khaow* ឺកាណា កាណា - Nước súp gà *aia rineng manuk* អ៊ៃរីនេង ម៉ានុក ម៉ានុក - Canh môn *aia habai njem labua* អ៊ៃហាបៃ ណ៊េម លាប៊ុយ លាប៊ុយ - Giá *danraok* ដានរ៉ៃ ដានរ៉ៃ - Nhúm muối hạt *sara* ចាន់ ដៃ ដៃ té mộ *pambeng tanum* ប៉េង តានុម តានុម tại chỗ thiêu.

- Các lễ vật khác : Thì có trầu cau *hala panâng* ហ្លា ប៉ាណង ហ្លា ប៉ាណង và rượu *alak* អ៊ាលាក់ ,

- Các loại bánh trái : Bánh tét cây *pei nung ndaon* ប៊ៃ ណុង ណ៊ាដុង - Bánh tét cặp *pei nung binah* ប៊ៃ ណុង ប៊ីណា - Bánh ít *pei dalik* ប៊ៃ ដាលិក - Bánh *sakaya* ចាន់ យ៉ាយ - Bánh xôi nướng *pei kadang* ប៊ៃ កាណង - Bánh nỏ *pei kamang* ប៊ៃ កាម៉ង - Bánh gừng *ginraong riya* ឡីនរ៉ៃ រីយ៉ា - Bánh trắng *pei cem* ប៊ៃ ចេម - Bánh ngọt *baoh ahar* បាហ អាហ អាហ - Trái cây *baoh kuyau* បាហ គ្យៃយ៉ៃ - Trái dừa *baoh li-u* បាហ លី-យ៉ៃ - Chuối *patei* ប៉ៃតៃ .

- nhạc cụ và ca vũ : Không có và chỉ có bùa chú của thầy *pasaih* បាសៃ chủ lễ và lời khấn vái của gia đình. Với các vật dụng thiết yếu.

**Quảng Văn Đại**